

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST.
Ngày: 12 - 3 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD - TỈNH HD**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên.

2. Ông Nguyễn Công Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bôn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1998; ĐKKHKT và nơi cư trú: số 9/87 phố Lý Quốc Bảo, phường Nhị Châu, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1979 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1980; tiền án: chưa. Nhân thân: bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2013/HSST ngày 23/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: “*Cướp tài sản*”, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 26/6/2014; thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng vào ngày 23/10/2013 (*bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi*); Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/HSST ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”; bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 02/4/2017; thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng vào ngày 09/4/2015 (*bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi*); tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 197/QĐ-XPHC ngày 15/8/2019 của Công an thành phố HD, tỉnh HD xử phạt

Nguyễn Minh Đ 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 27/11/2019; Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/10/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số: 44/L-CQĐT ngày 22/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD, tỉnh HD; theo Lệnh tạm giam số: 03/VKS-HS ngày 25/12/2020; Lệnh tạm giam số: 05/VKS-HS ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD; theo Quyết định tạm giam số: 02/2021/HSST-QĐTG ngày 21/01/2021; Quyết định tạm giam số: 14/2021/HSST-QĐTG ngày 05/3/2021 của Tòa án nhân thành phố HD, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Hoàng Văn N**, sinh năm: 1997.

ĐKHKT: thôn 1, xã Xuân Lĩnh, huyện NX, tỉnh HT.

Nơi cư trú: thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Hoàng Công Đ**, sinh năm: 1990.

ĐKHKT: xóm Hưng Lợi, xã Tây Hiếu, thị xã TH, tỉnh NA.

Nơi cư trú: thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện CG, tỉnh HD.

Hiện làm việc tại: Công ty DS INV, khu Công nghiệp Đại An Mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện CG, tỉnh HD.

Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Đinh Duy H**, sinh năm: 1995.

Trú tại: số 02/02 (nay là 06/02) Trần Cảnh, phường Cẩm Thượng, thành phố HD, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh **Lê Hải M**, sinh năm: 1997.

Trú tại: số 40/38 Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 20/8/2020, Nguyễn Minh Đ đi taxi đến phòng trọ ở thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện CG, tỉnh HD của anh Hoàng Văn N, sinh năm: 1997; HKTT: xã Xuân Lĩnh, huyện NX, tỉnh HT để uống bia. Đến khoảng 21 giờ 00' cùng ngày, anh N mượn xe máy Exciter, biển số 37H1- 611.67 của anh Hoàng Công Đ, sinh năm 1990, HKTT: xã Tây Hiếu, thị xã TH, tỉnh NA để đưa Đ về thành phố HD. Khi ra đến cổng khu nhà trọ, N để Đ điều khiển xe vì N không quen đường trong thành phố HD. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe chở N đến khu vực ngã tư đường Trường Chinh giao cắt với đường Phạm Văn Đồng, thuộc địa phận phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD thì dừng lại chốt kiểm dịch Covid 19. Lúc này, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô để mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu. Đ bảo với

N xuống đi bộ qua chốt kiểm dịch, mục đích để sau khi anh N xuống xe, Đ sẽ mang xe đi cầm cố để chiếm đoạt tài sản. Sau khi anh N xuống xe, Đ điều khiển xe đi vào thành phố HD và gọi điện cho anh Đinh Duy H, sinh năm 1995, trú tại số 02/02 (nay là 06/02) Trần Cảnh, phường Cẩm Thượng, thành phố HD, tỉnh HD nói có chiếc xe mô tô muốn cầm cố, anh H hẹn gặp Đ ở Cổng nhà máy bia HD. Tại đây, Đ cầm cố chiếc xe với số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền trên, Đ chi tiêu cá nhân hết. Sau khi anh N gọi điện cho Đ không được, đã gọi điện cho bạn đến đón về và nói cho anh Hoàng Công Đ biết sự việc.

Tối ngày 21/8/2020, anh Hoàng Công Đ nhắn tin qua ứng dụng Zalo hỏi Đ để chuộc xe thì Đ nhắn tin lại bảo anh Đ là đã mang xe đến cầm cố cho anh H và gửi số điện thoại của anh H cho anh Đ để anh Đ liên hệ chuộc xe. Anh Đ gọi điện cho anh H hẹn gặp để chuộc xe tại ngã tư Máy Sứ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố HD, tỉnh HD. Khoảng 21 giờ 00' ngày 21/8/2020, anh Đ đi cùng anh N đến ngã tư Máy Sứ gặp anh H. Anh H đi cùng anh Lê Hải M, sinh năm 1997, trú tại số 40/38 Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD. Anh H nói với anh Đ về việc Nguyễn Minh Đ cầm cố xe của anh Đ với số tiền 7.000.000 đồng và yêu cầu anh Đ đưa 7.000.000 đồng thì anh H trả xe. Anh Đ sợ bị lừa nên yêu cầu được nhìn thấy xe mới đưa tiền. Anh H mượn chiếc điện thoại Iphone X của anh M đưa cho anh Đ giữ làm tin, anh Đ đưa cho H 7.000.000 đồng để anh H dẫn đi lấy xe, còn anh M và anh N đứng đợi ở ngã tư Máy Sứ. Anh H dẫn anh Đ đến bãi gửi xe của Bệnh viện quân Y7, chỉ xe máy Exciter, biển số 37H1- 611.67 và đưa vé xe cho anh Đ lấy xe. Sau khi lấy được xe, anh Đ cho rằng anh H là đồng bọn của Đ, lừa anh Đ tiền và bảo gọi Công an đến giải quyết thì anh H bực tức dọa đánh nên anh Đ điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, anh H quay về ngã tư Máy Sứ gặp anh N và anh M, anh H yêu cầu anh N gọi điện cho anh Đ về trả điện thoại nhưng không gọi được, sợ bị đánh nên anh N bỏ chạy. Khi đó, lực lượng Công an thành phố HD đi tuần đã yêu cầu mọi người về trụ sở giải quyết. Tại Cơ quan Công an, anh Đ đã trả lại anh M chiếc điện thoại Iphone X, anh H trả lại cho anh Đ số tiền 7 triệu đồng, anh Đ giao nộp cho Cơ quan điều tra - Công an thành phố HD chiếc xe Exciter, biển số 37H1- 611.67.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 76/KL- HĐĐG ngày 09/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố HD xác định: Giá trị của 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, dung tích 150 cc trên là 35.143.500đ (Ba mươi lăm triệu một trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm đồng).

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 37H1- 611.67, ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố HD đã trả lại cho anh Hoàng Công Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Công Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền 7.000.000 đồng, Đ cầm cố xe mô tô Exciter, biển số 37H1- 611.67 cho anh H, anh H không yêu cầu bị cáo Đ hoàn trả và tự nguyện cho bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại Iphone X, anh Lê Hải M trình bày anh đã được anh Đ trả lại anh chiếc điện thoại này nên anh không yêu cầu giải quyết.

Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá, về vật chứng và về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung cáo trạng truy tố, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Hoàng Văn N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày anh đã mượn chiếc xe máy trên của anh Hoàng Công Đ để chở bị cáo Đ về nhà bị cáo. Đến ngã tư đường Trường Chinh giao cắt với đường Phạm Văn Đồng thuộc phường Thanh Bình, thành phố HD thì bị cáo nói dối anh để chiếm đoạt chiếc xe máy mà anh đã mượn của anh Đ. Nay, anh Đ đã được nhận lại chiếc xe trên nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Công Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày anh đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD trả lại cho anh chiếc xe máy trên do anh cho anh N mượn để chở bị cáo Đ về nhà bị cáo nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Duy H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày, khi nhận cầm cố chiếc xe mô tô Exciter, biển số 37H1- 611.67 của bị cáo Đ thì anh không biết chiếc xe đó là xe do bị cáo Đ phạm tội mà có. Đối với số tiền 7.000.000 đồng mà bị cáo Đ cầm cố chiếc xe mô tô Exciter, biển số 37H1- 611.67 cho anh H, anh H không yêu cầu bị cáo Đ hoàn trả lại cho anh mà anh tự nguyện cho bị cáo Đ nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại Iphone X, anh Lê Hải M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày: tối ngày 21/8/2020, anh Đinh Duy H mượn anh chiếc điện thoại Iphone X để đưa cho anh Hoàng Công Đ giữ làm tin. Sau đó, anh đã được anh Đ trả lại cho anh chiếc điện thoại này nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết và không liên quan gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSTPHD ngày 15/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; về hình phạt chính: áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/10/2020; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết; về xử lý vật chứng: không phải giải quyết. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 20/8/2020, tại khu vực đường Trường Chinh giao cắt với đường Phạm Văn Đồng, phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD, Nguyễn Minh Đ đã nói dối khiến anh Hoàng Văn N tin tưởng là thật để chiếm đoạt của anh Hoàng Văn N một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 37H1- 611.67 rồi mang đến cầm cố cho anh Đinh Duy H ở phường Cẩm Thượng, thành phố HD, tỉnh HD được số tiền 7.000.000 đồng, số tiền này, Đ đã chi tiêu cá nhân hết. Trị giá chiếc xe mà bị cáo Đ chiếm đoạt của anh Nam là 35.143.500đ (*Ba mươi lăm triệu một trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm đồng*).

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi nói dối anh N để anh N tưởng thật, xuống xe đi bộ qua chốt kiểm dịch với mục đích để sau khi anh N xuống xe, bị cáo sẽ mang xe đi cầm cố nhằm chiếm đoạt chiếc xe do anh N bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh N trị giá 35.143.500 đồng nên hành vi của bị cáo cấu thành tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn

ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, mang tính cơ hội, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của anh N trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh N nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy, bị cáo có nhân thân xấu và có một tiền sự: tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2013/HSST ngày 23/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: “*Cướp tài sản*”, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 26/6/2014; thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng vào ngày 23/10/2013 (*bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi*). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/HSST ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/4/2017, thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng vào ngày 09/4/2015 (*bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi*). Đối với hai bản án này, bị cáo đều phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên căn cứ khoản 7 Điều 91 của Bộ luật hình sự thì không tính để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo Đ. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có một tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 197/QĐ-XPHC ngày 15/8/2019 của Công an thành phố HD, tỉnh HD xử phạt Nguyễn Minh Đ 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 27/11/2019 nhưng đến ngày 20/8/2020, bị cáo có hành vi phạm tội nên bị cáo chưa được xóa tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, do bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ nên sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Đối với anh Đinh Duy H, khi cầm cố chiếc xe mô tô Exciter, biển số 37H1- 661.67, không biết chiếc xe là tài sản do bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 37H1- 611.67, ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đã trả lại cho anh Hoàng Công Đ. Anh Hoàng Công Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự; đối với số tiền 7.000.000 đồng, bị cáo Đ cầm cố chiếc xe mô tô Exciter, biển số 37H1- 611.67 trên cho anh H, anh H tự nguyện cho bị cáo Đ mà không yêu cầu bị cáo Đ phải hoàn trả cho anh nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại Iphone X, anh Lê Hải M trình bày anh đã được anh Hoàng Công Đ trả lại cho anh chiếc điện thoại này nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh Đ 25 (*hai mươi lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/10/2020.

2. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày họ nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Thị Thúy Hạnh